

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 242/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1996; HKTT tại: xã Đ, huyện T, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; HKTT tại: xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/09/2017. Ly hôn, anh chị thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi

đưỡng, anh C tự nguyện trợ cấp tiền nuôi con chung là 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4 cho đến khi con chung 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác. Anh C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con, giáo dục chung không ai được ngăn cản.

* **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về công nợ chung:** Anh chị khẳng định vợ chồng không có công nợ chung. Nếu sau khi ly hôn có người yêu cầu Tòa án giải quyết về công nợ chung của vợ chồng thì anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

* **Về án phí:** Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2016/0009465 ngày 04 tháng 03 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Chi cục thi hành án huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Văn Nghiêm